

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc ban hành Nghị quyết phê duyệt số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh, Kỳ họp chuyên đề.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Kết luận số 705-KL/BCSD ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức - bộ máy;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Nghị quyết phê duyệt số lượng người ký kết hợp đồng lao động làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chuyên môn dùng chung thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế năm 2023 (tại các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên); cụ thể:

#### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP quy định: “4. Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế ký kết hợp đồng lao động có thời gian không quá 12 tháng để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, nhưng số lượng người ký kết hợp đồng lao động chiếm **không quá 70%** số chênh lệch giữa số lượng người làm việc được giao với số lượng theo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế ban hành. Số lượng hợp đồng ký kết do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý ở Trung ương xem xét, quyết định”.

#### 2. Về tiền lương hợp đồng lao động.

Tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP quy định: Người lao động được hưởng tiền lương và các chế độ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động. Tiền lương trong hợp đồng lao động áp dụng một trong hai hình thức: Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật lao động hoặc áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức phù hợp với khả

năng ngân sách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp thỏa thuận áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, viên chức thì các loại phụ cấp được hưởng (nếu có) được tính vào tiền lương; chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương thực hiện như công chức, viên chức.

**3. Về kinh phí chi trả:** Tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP quy định: Kinh phí thực hiện hợp đồng đối với số lao động hợp đồng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định này được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị).

**4. Về định mức số lượng làm cơ sở xác định số lượng còn thiếu.**

a) Lĩnh vực giáo dục: Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo<sup>1</sup>;

b) Lĩnh vực y tế: Thông tư số 03/2023/TT-BYT<sup>2</sup> của Bộ Y tế.

c) Nhóm chuyên môn dùng chung: Thông tư số 12/2022/TT-BNV<sup>3</sup> của Bộ Nội vụ.

(có phụ lục 6 thuyết minh kèm theo)

## **II. PHƯƠNG ÁN TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIAO SỐ LƯỢNG HỢP ĐỒNG.**

### **1. Về số lượng người làm việc còn thiếu của các cơ quan, đơn vị.**

a) Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 (đơn vị nhóm 4) và số còn thiếu so với định mức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Số được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 ngành giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh là: 11.761; các địa phương, đơn vị phân bổ cho cấp mầm non và bậc phổ thông là: 11.317. Số nhu cầu theo kế hoạch năm học 2023-2024 là: 12.693<sup>4</sup>. Số còn thiếu theo định mức: **1.376**, trong đó:

+ Bậc Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông thiếu 882 người (có phụ lục thuyết minh 1, 2 kèm theo).

<sup>1</sup> Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ ban hành; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

<sup>2</sup> Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

<sup>3</sup> Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>4</sup> Trên cơ sở rà soát nhu cầu giáo viên trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương tại Báo cáo số 401-BC/TU ngày 12 tháng 7 năm 2023 về kết quả công tác quản lý biên chế năm 2023 và đề xuất biên chế năm 2024; kết quả theo dõi, quản lý của Sở Nội vụ, cụ thể: Qua theo dõi, trong dịp hè, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã tổ chức sáp nhập các đơn vị trường học, trên địa bàn tỉnh giảm 08 đơn vị trường học thuộc Ủy ban nhân dân các huyện Đắk Hà, Ngọc Hồi, Đắk Glei và Kon Plông.

+ Bậc Mầm non thiếu 494 người (*có phụ lục thuyết minh 3, 4 kèm theo*)

- Lĩnh vực y tế (*đối với 01 đơn vị nhóm 4<sup>5</sup>*): Số lượng được cấp có thẩm quyền giao: 50; Số theo định mức: 51. Số còn thiếu theo định mức: 01 (*Có phụ lục 5 kèm theo*).

**b. Đề xuất số lượng hợp đồng lao động.**

Tổng số lượng nhu cầu hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và y tế năm 2023: **900/1.377** chỉ tiêu (*chiếm 65% số còn thiếu theo định mức*)<sup>6</sup>; trong đó:

- Lĩnh vực giáo dục: **899/1.376** chỉ tiêu.

- Lĩnh vực y tế: **01/01** chỉ tiêu.

**2. Thời gian hợp đồng:** không quá 12 tháng.

**3. Nguồn kinh phí:** từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị) theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

**4. Tổ chức thực hiện:** Giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo quy định.

*Gửi kèm theo Tờ trình:*

(1) *Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh*

(2) *Phụ lục thuyết minh số lượng hợp đồng lao động từng địa phương, đơn vị (bao gồm số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và số theo định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế);*

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC<sub>TTTT.PKĐ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**

<sup>5</sup> Bệnh viện Tâm thần được thành lập theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; tại Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế, Trung tâm Pháp y đã tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (không thuộc đơn vị nhóm 4 - đối tượng trình HĐND tỉnh phê duyệt số lượng hợp đồng lao động). Do đó, số lượng đề xuất giảm của Trung tâm Pháp y là 01.

<sup>6</sup> Ngày 23 tháng 7 năm 2023, Bộ Nội vụ có Công văn số 3910/BNV-TCBC đề nghị báo cáo nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2023 - 2024; tại Văn bản số 2522/UBND-NC ngày 07/8/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống kê báo cáo số lượng tổng số nhu cầu người làm việc tăng của ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2023 - 2024 là 1.476; số hợp đồng lao động đề xuất là 959 chiếm tỷ lệ 65% của ngành giáo dục và đào tạo (đảm bảo dưới 70% định mức còn thiếu qua 02 lần rà soát).